

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K17
(Từ ngày 25/08/2025 đến ngày 31/08/2025)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
ATQ02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp					
	Chiều														
ATQ03-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp					
	Chiều														
ATT02-K17	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATT03-K17	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														
	Chiều														
TT01-K17TC	Sáng														
	Chiều	nghi													
ADH02-K17	Sáng	Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập		Thực tập			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐT02-K17	Sáng			Thực hành Máy điện trang bị điện (5/60)	2-5	Thực hành Máy điện trang bị điện (15/60)	2-5								
				thầy Xắc	MD105A	thầy Xắc	MD105A								
	Chiều	Thiết kế lắp ráp mạch điện tử (40/45t)	6-10	Thực hành Máy điện trang bị điện (10/60)	6-9	Thực hành Máy điện trang bị điện (20/60)	6-9	Thiết kế lắp ráp mạch điện tử (45/45t)	6-10						
		Cô Luyến	406A	thầy Xắc	MD105	thầy Xắc	MD105	Cô Luyến	406A						
ĐCN02-K17	Sáng							Thực hành điện khí nén (50/60t)	1-5						
								Thầy Trung	MD105A						
	Chiều							Thực hành điện khí nén (55/60t)	6-10						
								Thầy Trung	MD105A						
ĐL02-K17	Sáng	Lạnh cơ bản (40/105t)	1-5	Lạnh cơ bản (45/105t)	1-5										
		Cô Thúy	MD105B	Cô Thúy	MD105B										
	Chiều							Lạnh cơ bản (50/105t)	6-10						
								Cô Thúy	MD105B						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐT02-K17	Sáng			Thực hành Máy điện trang bị điện (5/60)	2-5	Thực hành Máy điện trang bị điện (15/60)	2-5								
				thầy Xắc	MD105A	thầy Xắc	MD105A								
	Chiều	Thiết kế lắp ráp mạch điện tử (40/45t)	6-10	Thực hành Máy điện trang bị điện (10/60)	6-9	Thực hành Máy điện trang bị điện (20/60)	6-9	Thiết kế lắp ráp mạch điện tử (45/45t)	6-10						
		Cô Luyến	406A	thầy Xắc	MD105	thầy Xắc	MD105	Cô Luyến	406A						
ADCN02-K17	Sáng							Thực hành điện khí nén (50/60t)	1-5						
								Thầy Trung	MD105A						
	Chiều							Thực hành điện khí nén (55/60t)	6-10						
								Thầy Trung	MD105A						
AĐL02-K17	Sáng	Lạnh cơ bản (40/105t)	1-5	Lạnh cơ bản (45/105t)	1-5										
		Cô Thúy	MD105B	Cô Thúy	MD105B										
	Chiều							Lạnh cơ bản (50/105t)	6-10						
								Cô Thúy	MD105B						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATĐ02-K17	Sáng							Thực hành điện khí nén (50/60t)	1-5						
								Thầy Trung	MD105A						
	Chiều							Thực hành điện khí nén (55/60t)	6-10						
								Thầy Trung	MD105A						
ĐCN02- K16LT	Sáng							Thực hành điện khí nén (50/60t)	1-5						
								Thầy Trung	MD105A						
	Chiều							Thực hành điện khí nén (55/60t)	6-10						
								Thầy Trung	MD105A						
ĐL02-K17N2	Sáng	Lạnh cơ bản (40/105t)	1-5	Lạnh cơ bản (45/105t)	1-5										
		Cô Thúy	MD105B	Cô Thúy	MD105B										
	Chiều							Lạnh cơ bản (50/105t)	6-10						
								Cô Thúy	MD105B						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17	Sáng														
	Chiều	BD&SC HT phanh ô tô (10/45)	Tiết 6-10			BD&SC HT phanh ABS (5/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT phanh ABS (10/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT phanh ABS (15/45)	Tiết 6-10				
		Thầy Tuyên	PTH 01			Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01				
AOT02-K17	Sáng	BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (35/90)	Tiết 1-5			BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (40/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (30/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (45/90)	Tiết 1-5				
		Thầy Dũng	PTH 01			Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01				
	Chiều														
AOT03-K17	Sáng	BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (35/90)	Tiết 1-5			BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (40/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (30/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (45/90)	Tiết 1-5				
		Thầy Dũng	PTH 01			Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01				
	Chiều														
AOT04-K17	Sáng	BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (35/90)	Tiết 1-5			BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (40/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (30/45)	Tiết 1-5	BD&SC HT truyền lực và Hệ thống di chuyển ô tô (45/90)	Tiết 1-5				
		Thầy Dũng	PTH 01			Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17TC	Sáng														
	Chiều	ngi													
ACB02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AHD02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AKS02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K17TC	Sáng														
	Chiều	Nghỉ													
AKT02-K17	Sáng	Phân tích và lập dự án đầu tư (5/30)	7h30-11h40	Toán tài chính (35/45)	7h30-11h40	Kế toán hành chính sự nghiệp (40/45)	7h30-11h40	Kế toán hành chính sự nghiệp (45/45)	7h30-11h40	Kế toán tài chính 2 (55/60)	7h30-11h40				
		<i>Cô Tâm</i>	<i>306A1</i>	<i>Cô Hải Hà</i>	<i>306A1</i>	<i>Cô Duyên</i>	<i>306A1</i>	<i>Cô Duyên</i>	<i>306A1</i>	<i>Thầy Kết</i>	<i>306A1</i>				
	Chiều														
AQT02-K17	Sáng	Giao tiếp trong quản trị (10/36)	7h30-11h40	Thị trường chứng khoán (5/45)	7h30-11h40	NVKD ngoại thương (55/60)	7h30-11h40	Quản trị bán hàng (20/60)	7h30-11h40	Thị trường chứng khoán (10/45)	7h30-11h40				
		<i>Thầy Phương</i>	<i>401A</i>	<i>Thầy Tùng</i>	<i>401A</i>	<i>Cô Tâm</i>	<i>401A</i>	<i>Cô Hải Hà</i>	<i>401A</i>	<i>Thầy Tùng</i>	<i>401A</i>				
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K17	Sáng	Quản trị tác nghiệp (35/45)	7h30-11h40	Giao tiếp trong quản trị (10/36)	7h30-11h40	Quản trị tác nghiệp (40/45)	7h30-11h40	Quản trị bán hàng (20/60)	7h30-11h40	Marketing kỹ thuật số (20/75)	7h30-11h40				
		Cô Hằng	306A2	T. Phương	306A2	Cô Hằng	306A2	Cô Hải Hà	401A	Cô Hạnh	306A2				
	Chiều														
ALG02-K17	Sáng	Quản trị tác nghiệp (35/45)	7h30-11h40	Giao tiếp trong quản trị (10/36)	7h30-11h40	Quản trị tác nghiệp (40/45)	7h30-11h40								
		Cô Hằng	306A2	T. Phương	306A2	Cô Hằng	306A2								
	Chiều														
AD01,02-K17	Sáng					Dược lâm sàng (20/60)	7h30 - 11h45								
						Thầy Khiêm	202 tòa 2 MD								
	Chiều					Dược lâm sàng (25/60)	13h00-17h15								
						Thầy Khiêm	202 tòa 2 MD								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01,02-K17	Sáng														
	Chiều					Dược lâm sàng (25/30)	13h00 - 17h15								
						<i>Cô Quỳnh</i>	<i>201 tòa 2 MD</i>								
AD02-K17LT	Sáng	Ôn tập													
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01-K17LT	Sáng														
	Chiều					Dược lâm sàng (25/30)	13h00 - 17h15								
						<i>Cô Quỳnh</i>	<i>201 tòa 2 MD</i>								
AYS02-K17	Sáng														
	Chiều			Bệnh học ngoại (20/30)	13h00 - 17h15			Bệnh học ngoại (25/30)	13h00 - 17h15						
				<i>Thầy Hùng</i>	<i>ID 988520398 26 pass: 12345</i>			<i>Thầy Hùng</i>	<i>201 tòa 2 MD</i>						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ARH02-K17	Sáng	Phối hợp lâm sàng 1 (5/135)	7h30 - 11h45	Phối hợp lâm sàng 1 (10/135)	7h30 - 11h45	Dược lý học (20/45)	7h30 - 11h45	Phối hợp lâm sàng 1 (15/135)	7h30 - 11h45	Phối hợp lâm sàng 1 (20/135)	7h30 - 11h45				
		Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Cô Quỳnh	201 tòa 2 MD	Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân	Cô Định	Công ty TNHH Hùng Hân				
	Chiều					Dược lý học (25/45)	13h00 - 17h15								
						Cô Quỳnh	201 tòa 2 MD								
YQT01-K17 (CEO)	Sáng					Thi NVKD ngoại thương	8h30	Phát triển truyền thông xã hội	8h-11h15						
							303D	C. Mai	303D						
	Chiều	Phát triển truyền thông XH	14h- 16h15	Phát triển truyền thông XH	14h- 16h15	Phát triển tư duy phản biện	14h- 16h15	Phát triển tư duy phản biện	14h- 16h15						
		C. Mai	303D	C. Mai	303D	Thầy Đạt	303D	Thầy Đạt	303D						
ITH01,02,03-K17	Sáng	Nghỉ													
	Chiều														
	Tối														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
DMK01-K17	Sáng														
	Chiều	Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN		Thực tập DN					
DOT01-K17	Sáng	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (5/75)	1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (10/75)	1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (15/75)	1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (20/75)	1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử EFI (25/75)	1-5				
		Thầy Hải	PTH	Thầy Hải	PTH	Thầy Hải	PTH	Thầy Hải	PTH	Thầy Hải	PTH				
	Chiều														
YĐH01-K17	Sáng			TK bộ nhận diện thương hiệu (81/90)	Tiết (1-5)			Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu (86/90 tiết)	Tiết (1-5)			Thi Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu	Tiết (1-3)		
				Thầy Hoạt	Lab 2			Thầy Hoạt	Lab 2				Lab 2		
	Chiều														
YTT01-K17	Sáng														
	Chiều			Kiểm thử và ĐBCL phần mềm (40/60 tiết)	Tiết (6-9)	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm (25/60 tiết)	Tiết (6-10)	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm (50/60 tiết)	Tiết (6-10)	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm (53/60 tiết)	Tiết (6-8)	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm (56/60 tiết)	Tiết (6-8)		
					Lab 1		Lab 1		Lab 1		Lab 1		Lab 1		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
YTT01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HĐH01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HDL01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB02-K17TC	Sáng														
	Chiều														